

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày 28-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiệm

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Biên

Ông Trần Đăng Khoa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Phương – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2018/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 88/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tố Q, sinh ngày 22 tháng 6 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi ĐKNKTT: Số 10/57 ML, phường AB, quận LC, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 19/3/31/128 TĐT, phường AD, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Q1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng K; có chồng là Lê Hoài T và 01 con; tiền án, tiền sự: 01 tiền án (Án số 82/2009/HSST ngày 19/5/2009, Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”); bị bắt, tạm giữ từ ngày 05/9/2018 đến ngày 11/9/2018 chuyển tạm giam; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tố Q: Ông Nguyễn Văn Chanh - Luật sư của Văn phòng Luật sư Tâm Nhân và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Đoàn Ngọc T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 05 tháng 9 năm 2018, tại trước cửa nhà số 46 PHT, phường AD, quận LC, thành phố Hải Phòng, Phòng PC04 Công an thành phố Hải Phòng phát hiện bắt quả tang Nguyễn Tổ Q có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy trong người. Thu giữ của Q 01 túi nilon đựng tinh thể màu trắng qua giám định có khối lượng 4,9578 gam là ma túy loại Methamphetamine; 02 điện thoại di động; 01 xe mô tô và tiền mặt 14.000.000 đồng.

Khám xét nơi ở của Nguyễn Tổ Q tại số 19/3/31/128 TĐT, phường AD, quận LC, thành phố Hải Phòng, Cơ quan Công an thu giữ: 01 túi nilon đựng 02 viên nén màu xanh qua giám định có khối lượng 0,6297 gam, là ma túy loại Methylphenidate; 01 túi nilon đựng các viên nén màu trắng qua giám định có tổng khối lượng 13,0321 gam, là ma túy loại MDA; 05 túi nilon đựng chất bột màu trắng qua giám định có tổng khối lượng 6,410 gam, là ma túy loại Ketamine; 01 túi nilon đựng chất bột màu trắng ngà qua giám định có khối lượng 0,4837 gam, là ma túy loại Methamphetamine; 03 túi nilon đựng tinh thể màu trắng qua giám định có tổng khối lượng 19,8377 gam, là ma túy loại Methamphetamine và 01 cân điện tử.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Tổ Q khai: Khoảng hơn 14 giờ ngày 05/9/2018 khi Q đang đi trên đường Tô Hiệu, quận LC, thành phố Hải Phòng thì có người quen xã hội tên là D gọi điện cho Q hỏi mua 05 gam ma túy đá với giá 2.000.000 đồng. Q chỉ biết nhà D ở huyện CH, thành phố Hải Phòng nhưng không biết căn cước, lai lịch cụ thể. D nói đang chờ ở cổng trường tiểu học Nguyễn Đức Cảnh gần nhà Q, Q đồng ý. Lúc đó Q cầm theo sẵn 01 túi ma túy đá từ trước nên đi xe máy về địa điểm nói trên, gặp D để bán ma túy cho D. Khi Q đi đến khu vực trước cửa nhà số 46 PHT gần cổng trường Nguyễn Đức Cảnh, phường AD, quận LC, Hải Phòng thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang thu giữ 01 túi ma túy “đá” trong tay trái của Q.

Nguồn gốc toàn bộ số ma túy Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang và khám xét nhà Q là của Q mua của một người phụ nữ tên L để bán kiếm lời. L là người quen xã hội của Q, Q không biết căn cước, lai lịch cụ thể, chỉ biết L hay ngồi quán nước ở khu vực QN. Tối ngày 03/9/2018 và ngày 04/9/2018, Q đến quán nước gặp và mua của L 01 túi nilon đựng các viên thuốc lắc có logo hình phong bì với giá 100.000 đồng/viên; 04 túi ma túy đá với giá 1.700,000 đồng/túi, mỗi túi đựng khoảng 05 gam ma túy đá; 02 viên thuốc lắc màu xanh và mấy túi nhỏ đựng Ketamine mang về cất giấu để bán cho người khác. Q đã trả cho L 1.700.000 đồng, số tiền còn lại sau khi bán xong Q sẽ trả cho L. Đây là lần đầu mang ma túy đi bán thì bị bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-P1 ngày 25 tháng 12 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Tổ Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình cơ bản như bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng, đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt:

Nguyễn Tô Q: Từ 16 năm đến 17 năm tù.

Phạt tiền: Từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tô Q: Luật sư không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh cũng như khung hình phạt áp dụng đối với bị cáo. Luật sư nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã khai ra việc sử dụng ma túy ở nhà đối tượng Chương thể hiện bị cáo đã lập công chuộc tội; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, u khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp hơn đề nghị của Kiểm sát viên

Bị cáo không bổ sung quan điểm của Luật sư và không tranh luận với Kiểm sát viên và nói lời sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tô Q khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội

quả tang, Kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 14h ngày 05/9/2018, Nguyễn Tổ Q được một người quen biết ngoài xã hội tên là D (không rõ lai lịch, địa chỉ) gọi điện hỏi mua ma túy “đá” của Q. Q đồng ý và thỏa thuận bán cho D 05 gam ma túy đã với giá 2.000.000 đồng, địa điểm giao ma túy tại cổng trường Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh. Q cầm ma túy đi giao cho D, khi đi qua cửa nhà số 46 PHT thì bị Cơ quan công an bắt quả tang thu giữ ma túy trong tay. Ngoài ra, khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Q còn thu giữ một lượng ma túy khác. Theo Kết luận giám định, khối lượng ma túy Q bị thu giữ khi bắt quả tang và khám xét gồm: 25,2792 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,6297 gam ma túy loại Methylphenidate; 13,0321 gam ma túy loại MDA và 6,41 gam ma túy loại Ketamine. Toàn bộ số ma túy này do Q mua vào tối ngày 03, 04/9/2018 của một người phụ nữ tên L (không rõ lai lịch, địa chỉ) tại khu vực QN, quận LC, thành phố Hải Phòng nhằm mục đích để bán kiếm lời. Do đó, đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Nguyễn Tổ Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Điều 251 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, mặt khác, ma túy vẫn đang là hiểm họa của toàn cầu, là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[4] Bị cáo Nguyễn Tổ Q mua bán nhiều loại ma túy gồm:

- Methamphetamine (25,2792 gam)

- Các chất ma túy khác ở thể rắn: Methylphenidate (0,6297 gam), MDA (13,0321 gam), Ketamine (6,41 gam), có tổng khối lượng là 20,0718 gam.

[5] Theo hướng dẫn tại Nghị quyết 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 84,264%; tỷ lệ phần trăm về khối lượng của các chất ma túy ở thể rắn so với mức tối thiểu tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 20,0718%. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng so với mức tối thiểu của từng chất tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 104,3358% (tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng so với mức tối thiểu của từng chất tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là 15,117%). Do đó, bị cáo Nguyễn Tổ Q bị xét xử theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Nguyễn Tổ Q đã có 01 tiền án về tội rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm, bị cáo Q phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015.

[7] Bị cáo Q sau khi bị bắt đã thành khẩn khai báo; quá trình điều tra, Q đã khai báo thêm việc đã từng sử dụng ma túy tại nhà đối tượng Võ Khắc Chương, căn cứ vào lời khai của Q và các tài liệu khác làm cơ sở để Cơ quan điều tra phát hiện và bắt quả tang hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của Chương, thể hiện bị cáo Q đã tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện tội phạm. Do đó, bị cáo Q được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn phải xử phạt bị cáo mức án trên khởi điểm của khung hình phạt quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Q để sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Tổ Q, Hội đồng xét xử chấp nhận tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là bị cáo thành khẩn khai báo. Tuy nhiên, không chấp nhận quan điểm cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là lập công chuộc tội bởi bị cáo chỉ khai sử dụng ma túy ở nhà Chương, tạo cơ sở củng cố căn cứ để Cơ quan điều tra lập chuyên án bắt đối tượng Chương; đây là tình tiết giảm nhẹ “người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm hoặc trong quá trình giải quyết vụ án” quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử đã áp dụng cho bị cáo.

- Về thu lợi bất chính:

[9] Bị cáo Q mua ma túy để bán nhằm mục đích kiếm lời, tuy nhiên, không có căn cứ để xác định số tiền thu lợi bất chính bị cáo đã hưởng lợi là bao nhiêu nên Hội đồng xét xử không buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính.

- Về xử lý vật chứng:

[10] Đối với 02 phong bì niêm phong chứa ma túy: Đây là vật cấm lưu hành không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[11] Đối với 01 cân điện tử: Bị cáo sử dụng để chia ma túy, dùng vào việc phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[12] Đối với 01 điện thoại di động SAMSUNG: Bị cáo có sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

[13] Đối với 01 điện thoại di động IPHONE: Bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí và quyền kháng cáo:

[14] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Tô Q: 16 (*Mười sáu*) năm tù về tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/9/2018.

Phạt tiền bị cáo 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu, tiêu hủy: 02 (*Hai*) phong bì niêm phong; 01 (*Một*) cân điện tử.
- Tịch thu, phát mại sung quỹ Nhà nước: 01 (*Một*) điện thoại di động Samsung
- Trả lại cho bị cáo 01 (*Một*) điện thoại Iphone, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 26/12/2018 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDCC; VKSNDCC;
- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSND TP Hải Phòng;
- PV27 Công an TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Các bị cáo; Trại tạm giam;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thiệm